

Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024 TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh LH, sinh năm 1981; NĐKHKTT và trú tại: số 4, tổ 7, ngõ 12 đường Quang Trung, phường La Khê.

- **Bị đơn:** Chị NTN, sinh năm 1990; NĐKHKTT và trú tại: số 4, tổ 7, ngõ 12 đường Quang Trung, phường La Khê

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Điều 58, Điều 81 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh LH và chị NTN.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (anh LH và chị NTN), cụ thể như sau:

- Về con chung:

Anh LH và chị NTN xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu LGH, sinh ngày 16/6/2014, cháu LBN, sinh ngày 15/12/2016, cháu LQH, sinh ngày 26/5/2018. Hiện các con phát triển khỏe mạnh bình thường.

Anh LH và chị NTN thỏa thuận giao ba con chung là cháu LGH, sinh ngày 16/6/2014, cháu LBN, sinh ngày 15/12/2016, cháu LQH, sinh ngày 26/5/2018 cho anh LH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con.

Chị NTN được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh LH, chị NTN tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh H, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về công nợ chung: anh H, chị N xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh H chịu toàn bộ 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0014817 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- UBND phường Kiến Hưng,
Quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

-

Tướng Thị Huyền